TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 29-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng Dương

2. Ông Huỳnh Minh Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Qual - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Kiều Thanh Thật - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 01/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Không có), S ngày 01/01/1989 tại: Huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;

Chỗ ở hiện nay: Ấp C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị L;

Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự. (Vào ngày 22/7/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng. Ngày 19/11/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T được miễn chấp hành thời gian còn lại).

Bị cáo Nguyễn Thanh T bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 09/11/2023 đến ngày 15/11/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt).

** Người chứng kiến:*

- Phan Kim H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Đinh Bửu L1, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 09/11/2023, bị cáo Nguyễn Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, nên bị cáo mua ma túy của người đàn ông (không rõ họ tên) ở gần đầu đường đal gần chợ B, khi đến mua ma túy người đàn ông chỉ cho bị cáo T ma túy để ở cặp lộ đal gói trong giấy bạc. Bị cáo trả 500.000 đồng cho người đàn ông, rồi đi đến lấy miếng giấy bạc mở ra bên trong có hai đoạn ống nhựa được hàn kính bên trong có ma túy, bị cáo lấy ma túy bỏ vào trong túi quần sau bên phải, còn miếng giấy bạc bị cáo ném bỏ. Sau khi mua ma túy bị cáo T đi bộ về khu đất thánh thuộc ấp N, xã T, huyện T Khi bị cáo đang đi bộ gần đến khu đất thánh thì có lực lượng Công an tuần tra phát hiện nghi ngờ nên yêu cầu kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên phải có hai đoạn ống nhựa có chứa ma túy và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tạm giữ ma túy và các tang vật có liên quan gồm: một cái hột quẹt gas, đoạn ống hút cùng cái nỏ bằng thủy tinh cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Bastion, số tiền Việt Nam 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 190/KLGĐMT-KTHS ngày 18/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận: Mẫu chất gắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2614 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra thu giữ, xử lý:

- 0,2347 gam mẫu chất gắn nàu trắng (ma túy loại Methamphetamine) còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 190/2023, ngày 24/11/2023", có chữ ký ghi họ tên của Phạm Thanh Trường S1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T1 và hai dấu tròn đỏ của phòng K1, Công an tỉnh S;

- 01 *(một)* cái nỏ bằng thủy tinh;

- 01 *(một)* vỏ thuốc lá hiệu Bastion;

- 01*(một)* đoạn ống nhựa màu hồng dài 12cm;

- 01 *(một)* hột quẹt gas màu xanh;

- Tiền Việt Nam: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)*.

Đối với Tiền Việt Nam 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* là tiền của bị cáo Nguyễn Thanh T qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo T.

Các vật chứng còn lại hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý phục vụ cho quá trình xét xử.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T thống nhất với kết luận giám định. Bị cáo khai nhận ma túy mà lực lượng Công an tuần tra phát hiện trong túi quần sau bên phải có hai đoạn ống nhựa có chứa ma túy và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang là của bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên với giá 500.000 đồng để sử dụng, sau khi mua bị cáo đi bộ gần đến khu đất thánh thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra ông Phan Kim H khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/11/2023 ông đang ở nhà thì Công an mời đến chứng kiến việc kiểm tra một người thanh niên, quá trình kiểm tra Công an đã phát hiện có 02 đoạn ống hút được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng được nghi là ma túy trong túi quần phía sau cùng một số tài sản khác nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Đinh Bửu L1 khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/11/2023 lực lượng Công an có nhờ ông chứng kiến việc kiểm tra một người thanh niên và đã phát hiện có 02 đoạn ống hút được hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng được nghi là ma túy trong túi quần phía sau của người thanh niên nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSTĐ ngày 01/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Thanh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và giải quyết về xử lý vật chứng, án phí của vụ án.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người chứng kiến Phan Kim H và Đinh Bửu L1 tại phiên tòa. Xét sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người chứng kiến và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Bị cáo Nguyễn Thanh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng, vào ngày 09/11/2023 bị cáo đã mua ma túy của người đàn ông không rõ họ tên mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng, Sau khi mua ma túy bị cáo để trong túi quần phía sau và đi bộ đến khu vực đất thánh thuộc ấp N, xã T thì bị lực lượng Công an huyện T yêu cầu kiểm tra, thì phát hiện bị cáo có tàng trữ ma túy đã mua nên đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật.

[4] Tại Bản kết luận giám định số 190/KLGĐMT-KTHS ngày 18/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận: Mẫu chất gắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2614 gam, loại Methamphetamine. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Xét với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù tương xứng đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi lượng Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như sau:

[6.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6. 2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án nhưng từng bị có một tiền sự (bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong), trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Gia đình có công cách mạng (*có bà nội tên Huỳnh Thị K là người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba vào năm 1995*). Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

[7.1] Đối với 0,2347 gam mẫu chất gắn nàu trắng (ma túy loại Methamphetamine) còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 190/2023, ngày 24/11/2023", có chữ ký ghi họ tên của Phạm Thanh Trường S1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T1 và hai dấu tròn đỏ của phòng K1, Công an tỉnh S; 01 *(một)* cái nỏ bằng thủy tinh; 01 *(một)* vỏ thuốc lá hiệu Bastion; 01*(một)* đoạn ống nhựa màu hồng dài 12cm; 01 *(một)* hột quẹt gas màu xanh. Xét thấy các vật chứng nêu trên là công cụ phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 300.000 đồng Cơ quan cảnh sát đã xử xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T, do thông tin về người thanh niên quá ít, không rõ ràng nên không xác định được là ai, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không thể tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2023.

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2347 gam mẫu chất gắn nàu trắng (ma túy loại Methamphetamine) còn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số 190/2023, ngày 24/11/2023", có chữ ký ghi họ tên của Phạm Thanh Trường S1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh T1 và hai dấu tròn đỏ của phòng K1, Công an tỉnh S; 01 *(một)* cái nỏ bằng thủy tinh; 01 *(một)* vỏ thuốc lá hiệu Bastion; 01*(một)* đoạn ống nhựa màu hồng dài 12cm; 01 *(một)* hột quẹt gas màu xanh.

(Các vật chứng và tài sản trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/02/2024).

* Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Công an huyện Trần Đề
(cơ quan CSĐT, bộ phận HSNVCS, cơ quan THAHS và Nhà tạm giữ);
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu (HSVA & TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Lý Công Minh